TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 46/2024/HS-ST
Ngày 30/12/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: bà Dương Thị Nga
Các Hội thẩm nhân dân: bà Hoàng Thị Minh Tâm và bà Hoàng Thị Ngọc Lan;
- Thư ký phiên toà: bà Lưu Thị Thu Hương - Thư ký Toà án nhân dân huyện V, tỉnh Quảng Ninh.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên toà: ông Nguyễn Quang Lương - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2024, tại Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 44/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2024/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 12 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: Hà Đình H; tên gọi khác: không; giới tính: nam; sinh ngày 19/3/1987, tại thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; nơi thường trú: tổ P, khu B, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Công nhân công ty Tuyển than Cửa Ông; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hà Văn T và bà: Bàng Thị B; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú"; có mặt.

- Bị hại: ông Bàng Văn T, sinh năm 1960; địa chỉ: thôn B, xã H, huyện V, tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

- Người làm chứng: ông Bàng Văn D, bà Đỗ Thị T; đều vắng mặt, không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hà Đình H là cháu của ông Bàng Văn T - sinh năm 1960, trú tại: thôn B, xã H, huyện V, tỉnh Quảng Ninh. Khoảng 17 giờ ngày 10/10/2024, trong lúc ăn cơm, uống rượu tại nhà đám, giữa H và ông T xảy ra mâu thuẫn, ông T dùng tay tát 01 cái vào mặt H, được mọi người vào can ngăn nên H và ông T đi về. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, H một mình điều khiển xe mô tô đến nhà ông T, thấy ông T và ông Bàng Văn D (em trai ông T) đang ở trong nhà. H lấy 01 con dao bằng kim loại bản vuông, kích thước (35x8)cm từ trong cốp xe mô tô ra dắt vào sau lưng, rồi đi đến đứng trước cửa nhà và hỏi ông T "*cháu làm sai điều gì mà cậu đánh cháu như vậy*", ông T trả lời *"mày láo nên tao mới đánh mày"*, thì giữa H và ông T xảy ra cãi nhau, H dùng tay phải rút dao ra giơ lên để dọa ông T. Tiếp đó, H đi lên khu vực hiên trước cửa nhà và

tiếp tục cãi nhau với ông T. Lúc này, ông T lấy 01 chiếc điếu cày bằng tre, kích thước (75x4,5)cm để ở cửa nhà cầm trên tay phải, còn H tay phải cầm con dao, hai bên lao vào tấn công nhau cho đến khi ông T vụt điếu cày về phía H, thì H giơ tay trái lên đỡ được, làm chiếc điếu cày rơi xuống nền nhà. Lúc này, H cầm dao chém 01 nhát từ trên xuống, trúng vào trán của ông T thì con dao bị rơi xuống nền nhà. Sau đó, ông T và ông D giữ được tay H, rồi cùng dùng tay đấm, tát nhiều lần vào vùng mặt và đầu của H. Thấy vậy, bà Đỗ Thị T là vợ ông T vào can ngăn, H đi ra ngoài sân thì ông T đuổi theo tiếp tục dùng tay đấm 01 cái vào mặt H. Khi được mọi người vào can ngăn thì ông T và ông D không đánh H nữa, ông T được gia đình đưa đến Trung tâm y tế huyện V để khám và điều trị thương tích. Ngày 11/10/2024, ông T đến Công an xã H, huyện V trình báo nội dung sự việc.

Tại các Bản kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 1017 và 1019 cùng ngày 06/11/2024 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Quảng Ninh xác định thương tích đối với ông Bàng Văn T: sẹo vết thương nằm dọc vùng trán trái kích thước nhỏ: 03%. Gãy xương trán trái chiều dài đường gãy 29mm: 09%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 12%. Vết thương nêu trên do vật sắc tác động trực tiếp gây nên. Đối với Hà Đình H: sẹo đuôi cung lông mày mắt trái kích thước nhỏ: 03%. Chấn thương phần mềm, sây sát da trán phải, vùng cằm, cổ trái hiện tại đã khỏi, không để lại dấu vết bên ngoài, không để lại di chứng: 0%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 03%. Vết thương nêu trên do vật tày tác động trực tiếp gây nên.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên Tòa bị cáo Hà Đình H khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, ngoài ra bị cáo còn khai: sau khi mâu thuẫn với ông T ở nhà đám về, bị cáo tiếp tục đi uống bia và nghĩ không biết lý do gì bị ông T đánh chửi, nên đến nhà ông T để làm rõ. Con dao bị cáo sử dụng chém ông T là của bị cáo thường xuyên để trong cốp xe mô tô dùng vào việc kinh doanh bán hàng. Khi đến cổng nhà ông T, bị cáo lấy dao dắt sau thắt lưng, mục đích để đề phòng khi vào nói chuyện với ông T, nếu bị ông T đánh thì sẽ dùng dao chống trả và đến khi ông T vụt điếu cày về phía bị cáo, thì bị cáo giơ tay trái lên đỡ và mới chém ông T. Do bị cáo bị bị hại đánh nên nóng giận không làm chủ được bản thân và trong lúc đánh nhau hỗn loạn nên chém về hướng người ông T, không có mục đích nhằm chém cụ thể vào vị trí nào trên người ông T và chỉ có mục đích gây thương tích cho ông T. Bị cáo không đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự đối với những người đã gây thương tích cho bị cáo. Sau khi gây thương tích cho ông T, bị cáo đã đến thăm hỏi, xin lỗi, bồi thường cho ông T 7.000.000 đồng để chi phí điều trị.

Bị hại ông Bàng Văn T tại phiên Tòa có lời khai: việc bị cáo gây thương tích cho ông T đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Về xử lý hình sự đối với bị cáo: sự việc xảy ra bị hại cũng có lỗi nên đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất và cho cải tạo tại địa phương. Về trách nhiệm dân sự: ngay sau khi gây thương tích cho ông T, bị cáo đã bồi thường cho ông 7.000.000 đồng, nay ông T không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Người làm chứng ông Bàng Văn D, bà Đỗ Thị T đều có lời khai tại hồ sơ vụ án phù hợp với lời khai của bị cáo Hà Đình H và bị hại Bàng Văn T.

Cáo trạng số 1413/CT-VKSVĐ ngày 29/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố bị cáo Hà Đình H về tội "Cố ý gây thương tích", theo quy định tại điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1) Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: áp dụng điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1) Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Hà Đình H: từ 24 tháng đến 27 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng đến 54 tháng, về tội "Cố ý gây thương tích", kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo; về vật chứng: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy 01 con dao kim loại bản vuông, 01 chiếc điều cày bằng tre, 03 tăm bông thấm chất dịch màu nâu đỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố đối với bị cáo, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng trình tự quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan và người tiến hành tố tụng.

[2] Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại ông Bàng Văn T về thời gian, địa điểm và sự việc xảy ra tranh cãi giữa bị cáo với bị hại, cho đến khi ông T vụt điếu cày về phía bị cáo, thì bị cáo giơ tay trái lên đỡ được, làm chiếc điếu cày rơi xuống nền nhà. Lúc này, bị cáo cầm dao chém 01 nhát từ trên xuống, trúng vào trán của ông T thì con dao bị rơi xuống nền nhà. Sau đó, ông T và ông D giữ được tay bị cáo, rồi cùng dùng tay đấm, tát nhiều lần vào vùng mặt và đầu của bị cáo. Bà Đỗ Thị T vào can ngăn, bị cáo đi ra ngoài sân thì ông T đuổi theo tiếp tục dùng tay đấm 01 cái vào mặt bị cáo. Khi được mọi người vào can ngăn thì ông T và ông D không đánh bị cáo nữa, ông T được gia đình đưa đến Trung tâm y tế huyện V để khám và điều trị thương tích.

Lời khai của bị cáo, bị hại còn phù hợp với lời khai của người làm chứng là ông ông Bàng Văn D, bà Đỗ Thị T và phù hợp với Biên bản vụ việc, Biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản niêm phong đồ vật tạm giữ, Biên bản kiểm tra dữ liệu điện tử, các Bản kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 1017 và 1019 cùng ngày 06/11/2024 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Quảng Ninh và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, do đó có đủ cơ sở kết luận: do mâu thuẫn trong sinh hoạt từ trước giữa bị cáo Hà Đình H và bị hại ông Bàng Văn T, nên khoảng 22 giờ ngày 10/10/2024, bị cáo H đã đến nhà

ông T ở thôn B, xã H, huyện V, tỉnh Quảng Ninh để nói chuyện thì xảy ra xô xát, đánh nhau. Trong lúc đánh nhau, bị cáo H đã có hành vi dùng 01 con dao bằng kim loại chém 01 nhát vào trán bên trái của ông T, gây thương tích tổn hại 12% sức khỏe. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1) Điều 134 Bộ luật Hình sự. Do đó cần phải áp dụng hình phạt phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[3] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi gây thương tích cho bị hại, bị cáo đã tích cực khắc phục hậu quả gây ra, tại cơ quan điều tra bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và tại phiên tòa bị hại đề nghị cho bị cáo được cải tạo tại địa phương. Bị cáo phạm tội lần đầu, trong quá trình tiến hành tố tụng đều thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải và bị cáo có bố là Hà Văn T được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì (là người có công với cách mạng) nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy: bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, do đó, không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách tương ứng và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú và gia đình để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách là phù hợp Điều 65 của Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022), của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

[4] Về vật chứng vụ án: 01 con dao kim loại bản vuông là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội, 01 chiếc điều cày bằng tre bị hại không yêu cầu nhận lại, 03 tăm bông thấm chất dịch màu nâu đỏ không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: bị cáo và bị hại đã thỏa thuận thống nhất bồi thường, tại phiên tòa bị hại không có yêu cầu bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật;

[7] Quyền kháng cáo: bị cáo; bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Đối với ông Bàng Văn T và ông Bàng Văn D có hành vi dùng điếu cày, tay đánh bị cáo gây thương tích tổn hại 03% sức khỏe, nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Công an huyện V đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với ông T và ông D.

Từ các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1) Điều 134 ; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt: bị cáo Hà Đình H 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 (bốn mươi tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 30/12/2024), về tội:*" cố ý gây thương tích"*.

Giao bị cáo Hà Đình H cho Ủy ban nhân dân phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Hà Đình H có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo H. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ điểm d khoản 1, khoản 2 Điều 125 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Hủy lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 302/LC-ĐCSHS-KT-MT và Quyết định tạm hoãn xuất cảnh số 564/QĐ-DDCSHS-KT-MT, cùng ngày 18/11/2024 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đối với bị cáo Hà Đình H;

Về vật chứng: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy 01 con dao kim loại bản vuông, 01 chiếc điếu cày bằng tre, 03 tăm bông thấm chất dịch màu nâu đỏ *(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 17/BB-CCTHADS ngày 29/11/2014, giữa Công an huyện V và Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Quảng Ninh).*

Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: bị cáo Hà Đình H phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: có mặt bị cáo, bị hại, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(ĐÃ KÝ)

Dương Thị Nga

Nơi nhận:
- Bị cáo; bị hại;
- VKSND huyện V;
- TAND tỉnh Q.Ninh
- VKSND tỉnh Q.Ninh;
- CQCSĐT. CA huyện V;
- CC THADS huyện V;
- CQ. THAHS CA.H.V;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.